



Tuần 40 (27/9-1/10/21)

BSC WEEKLY REVIEW

VN-Index tích lũy tại 1350, dòng tiền phân hóa theo KQKD



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *VN-Index tích lũy tại 1350, dòng tiền phân hóa theo KQKD*
2. PTKT VN-INDEX: *Xác lập xu hướng mới*
3. TIN VĨ MÔ: *FED đẩy mạnh thay đổi định hướng chính sách*
4. PTKT Cổ phiếu: *PPC HPX*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *7/9 khuyến nghị chưa chốt có hiệu suất dương*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Bảo hiểm_8.63%*
7. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: VN-Index tích lũy tại 1350, dòng tiền phân hóa theo KQKD

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1351.17	-0.11%
GTGD/phiên (tỷ VND)	20,005.39	3.74%
Khối ngoại (tỷ VND)	-828.95	
HNX-INDEX	359.63	0.21%
GTGD/phiên (tỷ VND)	3348.54	-6.54%
Khối ngoại (tỷ VND)	-125.21	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	4455.48	0.15%	0.51%	-0.32%
EU (EURO STOXX)	4158.51	-0.87%	0.67%	-0.77%
China (SHCOMP)	3613.07	-0.80%	-0.02%	2.05%
Japan (NIKKEI)	30248.81	2.06%	-0.82%	9.10%
Korea (KOSPI)	3125.24	-0.07%	-0.49%	-0.42%
Singapore (STI)	3061.35	-0.49%	-0.32%	-0.63%
Thailand (SET)	1631.15	0.71%	0.34%	1.83%
Phillipines (PCOMP)	6951.53	0.52%	0.56%	1.92%
Malaysia (KLCI)	1532.06	-0.47%	-1.06%	-2.40%
Indonesia (JCI)	6144.82	0.03%	0.19%	1.71%
Vietnam (VNIndex)	1351.17	-0.12%	-0.11%	3.18%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2110	1449.90	-0.69%	23738.7	34893.2
VN30F2111	1448.00	-0.82%	35.9	256.2
VN30F2112	1447.40	-0.86%	8.3	243.2
VN30F2203	1444.10	-1.08%	6.2	127.6

TTCK VIỆT NAM

VN-Index tích lũy quanh ngưỡng 1350 điểm, chờ đợi dòng tiền phân hóa theo KQKD.

Thị trường vận động tích lũy quanh ngưỡng 1350 điểm trong tuần qua. Dòng tiền đầu tư thu hẹp vào 1 số ngành nhất định khi chỉ có 6/19 ngành tăng điểm với 188 cổ phiếu tăng và 195 cổ phiếu giảm. Các nhóm đóng góp chính cho thị trường là nhóm Bảo hiểm, Bán lẻ và Ngân hàng. Thanh khoản thị trường chỉ tăng nhẹ so với tuần trước do các nhà đầu tư đang giao dịch khá thận trọng tại ngưỡng tâm lý 1350 điểm. Trong khi đó, Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh tập trung vào những mã cổ phiếu vốn hóa lớn. Xu hướng giao dịch trong biên độ hẹp trong các phiên cuối tuần qua là dấu hiệu xác lập xu hướng mới của thị trường. Trong tuần tới, dòng tiền đầu tư dự kiến có thể phân hóa và tập trung vào các mã cổ phiếu có KQKD quý III khả quan hơn so với mặt bằng chung của thị trường.

TTCK THẾ GIỚI

Đẩy nhanh quá trình đổi mới định hướng chính sách của FED

Dự báo kinh tế thế giới được OECD cập nhật ngày 21/9, ước tính GDP: thế giới tăng 5.7% trong 2021, Mỹ tăng 6.0%, Châu Âu tăng 5.3%, trong khi Trung Quốc tăng 8.5%. Bối cảnh phân phối vaccine Covid-19 tiếp tục được đẩy mạnh, cho phép dần nới lỏng các biện pháp phòng chống dịch bệnh, kết hợp cùng các gói tài khóa, vĩ mô thế giới nhìn chung tích cực trong 2021, cũng như 2022, +4.5%. Vận động hồi phục chưa đồng đều giữa các quốc gia, và có thể vẫn là khá sớm để ngân hàng trung ương nhiều nước dừng các biện pháp nới lỏng, ngay cả khi áp lực lạm phát tiếp tục tăng mạnh. Chỉ số giá tiêu dùng tại Mỹ ước tăng 3.6% trong 2021, Châu Âu tăng 2.1%, trong khi Trung Quốc tăng 1.2%. Lạm phát cơ bản tại Mỹ ước tăng 3.1% trong 2021, Châu Âu tăng 1.4%. Triển vọng tích cực góp phần giúp TTCK Mỹ lấy lại sắc xanh (Dow Jones +0.66%, S&P500 +0.53%). Bên cạnh đó, cuộc họp FOMC gần nhất cũng tác động mạnh tâm lý đầu tư. Cuộc họp này nhấn mạnh hơn nữa thay đổi trong quan điểm chính sách tiền tệ, bình thường hóa điều hành, khả năng cao tiến hành thu hẹp biện pháp nới lỏng định lượng trong tháng 11, và cho thấy dấu hiệu bắt đầu nâng thêm lãi suất điều hành sớm hơn ước tính. 9/18 quan chức FED ủng hộ gia tăng thêm một lần lãi suất điều hành trong 2022. 17/18, 13/18, 10/18, và 9/18 quan chức FED ủng hộ gia tăng thêm lần lượt, một, hai, ba, hoặc bốn lần lãi suất điều hành trong 2023. Tuy vậy, việc thay đổi quan điểm điều hành sớm cũng đồng thời phản ánh triển vọng tương đối tích cực giúp cho diễn biến thị trường không phản ứng quá mạnh trước những thay đổi của đường lối chính sách. Trung vị dự phóng GDP 2021, 2022, và 2023 tăng lần lượt 5.9%, 3.8%, và 2.5% (vs. 7.0%, 3.3%, và 2.4% trong dự phóng tháng 6). Trung vị dự phóng chỉ số giá tiêu dùng cá nhân tăng lần lượt 4.2%, 2.2%, và 2.2% (vs. 3.4%, 2.1%, và 2.2%). Trung vị dự phóng chỉ số giá tiêu dùng cá nhân cơ bản tăng lần lượt 3.7%, 2.3%, và 2.2% (vs. 3.0%, 2.1%, và 2.1%). TTCK Trung Quốc điều chỉnh giảm sau khi vận động phục hồi lên gần 3675 điểm dịp giữa tuần, bối cảnh một loạt cơ quan quản lý cấp cao nhất của nước này ban hành lệnh cấm mọi hoạt động giao dịch, khai thác tiền ảo. Trước phiên cuối tuần. TTCK trung Quốc hồi phục khá tích cực, bối cảnh chính phủ nước này liên tục gia tăng tính thanh khoản bằng các hợp đồng mua lại đảo ngược với giá trị 460 tỷ CNY.

Chú thích: * tỷ VND

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: *Xác lập xu hướng mới*

Đồ thị tuần: VN-Index đang nằm trong nhịp tích lũy ngắn hạn quanh ngưỡng 1350 điểm. Chỉ báo ADX tiếp tục giảm về 19.4 trong khi chỉ báo RSI duy trì ở mức 59.7. Đường MACD và đường tín hiệu vẫn đang giữ vững khoảng cách theo chiều giảm. Các tín hiệu kỹ thuật chỉ có biến chuyển không đáng kể với tuần trước. Tuy thông tin nguy cơ vỡ nợ của Evangrande đã khiến VN-Index điều chỉnh về ngưỡng 1330 điểm (tương đương MA 20) nhưng việc thị trường hồi phục nhanh chóng trở lại ngưỡng 1350 điểm cũng cho thấy lực hỗ trợ khá vững tại ngưỡng này.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo động lượng RSI giảm về 55.4.
- MACD cắt lên đường tín hiệu, báo hiệu xu hướng tích cực
- ADX giảm mạnh xuống 8.85.

Nhận định: Các tín hiệu phân tích kỹ thuật tuần và ngày vẫn đang nằm ở xu hướng phân hóa. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức ổn định cùng với biên độ vận động eo hẹp trong tuần qua đang cho thấy dấu hiệu hình thành xu hướng mới. Chỉ báo động lượng ADX ngày giảm xuống mức rất thấp cũng cho thấy nhịp tích lũy sắp kết thúc. Thị trường có thể có biến động mạnh vào tuần sau khi các nhà đầu tư tái cơ cấu danh mục vào các cổ phiếu có KQKD quý III ít chịu ảnh hưởng của dịch COVID-19 nhất nhằm đón đầu dòng tiền đầu tư trong tháng 10. Hiện tượng này cũng sẽ giúp VN-Index kiểm tra lại ngưỡng 1380 điểm trong giai đoạn tới.

Đồ thị



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: *FED* đẩy mạnh thay đổi định hướng chính sách

VIỆT NAM:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết về việc ban hành chính sách hỗ trợ người lao động, trực tiếp một lần bằng tiền với giá trị 30,000 tỷ đồng, và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19, bằng cách giảm mức đóng từ 1% xuống 0% quỹ tiền lương tháng của những người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp với quy mô khoảng 8.000 tỉ đồng.
- Thủ tướng phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, với nhu cầu vốn đầu tư hệ thống cảng biển đến 2030 là khoảng 313.000 tỷ đồng (chỉ bao gồm các bến cảng kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa).
- NHNN khuyến khích các TCTD trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ 100% số tiền dự phòng cụ thể phải trích bổ sung đối với các khoản nợ được cơ cấu lại và giữ nguyên nhóm nợ theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung trong năm 2021
- Chín tháng đầu 2021, vốn FDI thực hiện giảm -3.49% YoY, vốn FDI đăng ký tăng 22.28% YoY.
- ADB ước tính GDP Việt Nam tăng 3.8% YoY tại năm 2021 (vs. 6.7% YoY thời điểm tháng 4), tăng 6.5% YoY tại năm 2022 (vs. 7.0%). GDP quý III ước tăng 4.2% YoY, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng hơn 6%, khu vực dịch vụ và nông nghiệp tăng 2.9-3.1%.
- Chính phủ trình Ủy ban Thương vụ Quốc hội xem xét, quyết định sử dụng 14,620 tỷ đồng kinh phí cắt giảm, tiết kiệm chi của NSTW năm 2021 nêu trên, để bổ sung nguồn dự phòng NSTW năm 2021, tập trung chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, trong đó, dự kiến dùng 4,900 tỷ đồng để chi hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 cho Bộ Quốc phòng (1,000 tỷ đồng), Bộ Công an (900 tỷ đồng) và TP HCM (2,000 tỷ đồng), Bình Dương (500 tỷ đồng), Đồng Nai (500 tỷ đồng).
- Theo NHNN, đến 31/8, tín dụng toàn nền kinh tế đạt trên 9,87 triệu tỷ, tăng 7,42% so với cuối năm 2020.

THẾ GIỚI:

- Trong tuần qua, NHTW Trung Quốc bơm tổng cộng 460 tỷ CNY thanh khoản thông qua hợp đồng mua lại đảo ngược
- Chủ tịch Hạ viện Hoa Kỳ cho biết khả năng bắt đầu thảo luận gói đầu tư hạ tầng 1,000 tỷ USD, và gói án sinh xã hội 3,500 tỷ USD vào tuần sau.
- Theo IHS, PMI hỗn hợp của Hoa Kỳ đạt 54.5 điểm trong tháng 9, sau khi đạt 55.4 điểm trong tháng 8. PMI dịch vụ đạt 54.4 điểm trong tháng 9, sau khi đạt 55.1 điểm trong tháng 8. PMI sản xuất đạt 60.5 điểm trong tháng 9, sau khi đạt 61.1 điểm trong tháng 8.
- Theo IHS, PMI hỗn hợp của Châu Âu đạt 56.1 điểm trong tháng 9, sau khi đạt 59.0 điểm trong tháng 8. PMI dịch vụ đạt 56.3 điểm trong tháng 9, sau khi đạt 59.0 điểm trong tháng 8. PMI sản xuất đạt 58.7 điểm trong tháng 9, sau khi đạt 61.4 điểm trong tháng 8.
- NHTW Brazil tăng lãi suất điều hành thêm 1% lên 6.25%. NHTW Brazil tăng lãi suất năm lần, từ mức 2% đầu 2021.
- FED khả năng cáo tiến hành thu hẹp biện pháp nới lỏng định lượng bắt đầu trong tháng 11, đồng thời phát tín hiệu nâng lãi suất điều hành sớm hơn ước tính. 9/18 thành viên sẵn sàng cho việc nâng lãi suất tại năm 2022, 17/18 thành viên sẵn sàng cho việc nâng lãi suất tại năm 2023. 9/18 thành viên ước tính lãi suất khả năng nâng lên 1-1.25% tại năm 2023. FED ước tính GDP tăng 5.9% YoY tại năm 2021 (vs. 7.0% YoY tại báo cáo tháng 7), tăng 3.8% YoY tại năm 2022 (vs. 3.3% YoY), tăng 2.5% YoY tại năm 2023 (vs. 2.4%). Chỉ số giá tiêu dùng cá nhân ước tính tăng 4.2% YoY tại năm 2021 (vs. 3.4%), tăng 2.2% YoY tại năm 2022 (vs. 2.1%). Tỷ lệ thất nghiệp đạt 4.8% tại năm 2021 (vs 4.5%).
- OECD dự báo GDP thế giới tăng 5.7% (vs. 5.8% trong báo cáo tháng 5) trong 2021. GDP Hoa Kỳ ước tăng 5.3% (vs. 4.3%), GDP Trung Quốc ước tăng 8.5% (tương đương báo cáo tháng 5), GDP

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Lưu ý diễn biến của tình trạng dịch bệnh COVID-19.
- VNIndex trong tuần tiếp theo dự kiến kiểm tra lại ngưỡng 1380 điểm.
- Ngày 26/9, Đức tổ chức bầu cử thủ tướng mới thay bà Angela Merkel. Ngày 28/9, Chủ tịch FED Jerome Powell và Bộ trưởng Tài chính Janet Yellen điều trần trước ủy ban ngân hàng thượng viện Hoa Kỳ. Ngày 29/9, Đảng Dân chủ Tự do Nhật Bản bầu lãnh đạo, người trở thành thủ tướng mới thay ông Suga Yoshihide, Lãnh đạo BOE, BOJ, ECB, và FED tham dự diễn đàn ngân hàng trung ương. Ngày 30/9, ngày cuối cho dự luật cung cấp vốn tạm thời nhằm duy trì hoạt động của chính phủ Hoa Kỳ. Chủ tịch FED Jerome Powell và Bộ trưởng Tài chính Janet Yellen điều trần trước Ủy ban Dịch vụ Tài chính Hạ viện Hoa Kỳ, Châu Âu, Đức công bố tỷ lệ thất nghiệp, Trung Quốc công bố PMI sản xuất và PMI phi sản xuất, Hoa Kỳ công bố GDP, Đức, Pháp công bố CPI, Nhật Bản công bố sản lượng công nghiệp, bán lẻ hàng hóa. Ngày 1/10, Châu Âu công bố CPI, Nhật Bản công bố bán lẻ hàng hóa, PMI sản xuất



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

PPC

23.55

Upside 11.68%

CTCP Nhiệt điện Phả Lại

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Giá mục tiêu

26.3

Giá cắt lỗ

22.3

Kháng cự

24.7

Hỗ trợ

22.75

MACD

↔

RSI

↑

Moving Average

↑

Thanh khoản

↑



Nguồn: BSC Research

HPX

32.5

Upside 10.77%

CTCP Đầu tư Hải Phát

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Khuyến nghị kỹ thuật

Trung lập

Giá mục tiêu

36

Giá cắt lỗ

30.2

Kháng cự

33.5

Hỗ trợ

30.2

MACD

↓

RSI

↑

Moving Average

↓

Thanh khoản

↑



Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
19/9/21	VCS	121	131.5	117.3	126.1	6	4.21%	Có thể tiếp tục mua
9/12/21	VSC	68.2	79.5	61.3	63.8	13	-6.45%	Cần nhắc đóng vị thế (*)
9/12/21	EVG	11	13.5	10	11.45	13	4.09%	Có thể tiếp tục mua
29/8/21	NT2	20.45	23.5	18.8	21	27	2.69%	Có thể giữ nguyên vị thế
29/8/21	VGT	19.7	25.4	17.6	19.2	27	-2.54%	Có thể giữ nguyên vị thế
15/8/21	TIP	40.7	50.5	36	42.5	41	4.42%	Có thể giữ nguyên vị thế
8/8/21	GTN	17.7	22.5	16.5	18.95	48	7.06%	Có thể giữ nguyên vị thế
8/1/21	CTD	62.07	73.89	59.11	68.4	55	10.20%	Có thể giữ nguyên vị thế
18/7/21	SJS	61.5	73	55.5	64.9	69	5.53%	Có thể tiếp tục mua
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt			(**) Tiệm cận giá mục tiêu			

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
19/9/21	NDN	21.4	24	20.9	SL	5	-2.34%
9/5/21	VOS	15.8	20	14	TP	5	26.58%
9/5/21	DVP	59.2	68.5	55.8	SL	8	-5.74%
15/8/21	DQC	21.15	24.5	19	TP	29	15.84%
8/8/21	MSR	20.4	24	18.5	TP	39	17.65%
8/1/21	DRI	10.2	12	9	TP	16	17.65%
25/7/21	DPM	22.05	24.5	20.5	TP	5	11.11%
25/7/21	GMD	42.5	47	38.5	TP	5	10.59%
18/7/21	QNS	41.8	46	40.5	TP	25	10.05%
7/11/21	GIL	59.7	66	51	TP	15	10.55%
7/11/21	PNJ	105.5	121	100	SL	3	-5.21%
7/4/21	CNG	25.05	28.5	23.5	SL	16	-6.19%
7/4/21	MSN	113.9	133	103	TP	26	16.77%
27/6/21	GAS	95	104.7	87.3	SL	9	-8.11%
27/6/21	VSC	59.5	71	55.5	SL	15	-6.72%

VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
VNM	+4.86%	2.365
VCB	+2.37%	2.30
MWG	+6.10%	1.44
BVH	+9.70%	1.04
VIB	+6.81%	1.03
MBB	+3.05%	0.87
TCB	+1.71%	0.80
OCB	+7.88%	0.53
ACB	+1.27%	0.29
DGC	+4.30%	0.282
Tổng		10.942

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
GVR	-4.02%	-1.672
VHM	-1.97%	-1.447
HPG	-1.93%	-1.206
MSN	-2.47%	-1.146
FPT	-3.13%	-0.734
EIB	-7.50%	-0.649
BCM	-4.71%	-0.628
GAS	-0.98%	-0.466
VRE	-2.40%	-0.439
BID	-0.75%	-0.325
Tổng		-8.712

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bảo hiểm	0.32%	8.63%	19.04%
Bán lẻ	-0.54%	4.56%	21.39%
Ngân hàng	0.67%	1.21%	2.50%
Ô tô và phụ tùng	0.26%	1.00%	10.43%
Xây dựng và Vật liệu	-0.92%	0.58%	11.08%

Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
MBB	509.17	#N/A
VNM	250.32	#N/A
VCB	219.92	#N/A
VHM	157.20	#N/A
KDH	144.86	#N/A
VCI	127.25	#N/A
HHV	111.76	#N/A
VND	85.15	#N/A
GMD	70.41	#N/A
HCM	34.19	#N/A
Tổng	1,710.23	

Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
VIC	-379.31	#N/A
HPG	-348.87	#N/A
DGC	-224.64	#N/A
FUEVFN	-192.28	
NVL	-161.03	#N/A
MSN	-120.27	#N/A
E1VFN3	-105.24	
VPH	-78.81	#N/A
NKG	-77.17	#N/A
NLG	-59.02	#N/A
Tổng	-1746.63	

Vận động cổ phiếu VN30		
Mã	RS-Ratio	RS-Mom'
SSI	125.76	100.34
MSN	116.82	104.48
GVR	112.23	104.09
KDH	111.59	102.18
FPT	111.79	100.19
MWG	110.18	103.75
TPB	106.12	100.01
VHM	100.70	100.26
VRE	87.93	102.29
POW	91.23	104.75
SAB	91.56	102.66
VNM	93.41	105.45
BVH	93.00	103.89
VJC	96.22	106.40
PLX	93.61	101.14
GAS	99.61	100.91
PDR	108.75	92.55
NVL	108.67	93.83
MBB	105.47	94.92
VPB	102.16	93.66
HPG	105.10	96.94
HDB	102.89	96.42
TCB	102.04	96.04
VIC	88.99	99.17
CTG	92.61	93.23
BID	91.61	98.56
PNJ	95.65	97.99
VCB	95.65	99.10

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,240.03	5,400.00	31,194.11
Giá trị bán	1,090.56	6,228.95	41,092.61
Mua / bán ròng	149.47	-828.95	-9,898.51
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	151.52	1,392.50	6,288.33
Giá trị bán	205.98	1,305.45	5,364.72
Mua / bán ròng	-54.46	87.05	923.61
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
FUEVFN	193.67	MWG	-91.57
E1VFN30	104.98	VHM	-71.78
HPG	88.53	FPT	-51.58
MSN	64.32	VPB	-46.42
VNM	34.32	NHH	-34.92
LPB	32.10	PNJ	-28.92
KDH	20.60	FUESSVFL	-23.43
HDG	20.20	PVT	-22.95
VRE	19.64	BID	-22.06
STB	15.94	MBB	-20.55



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

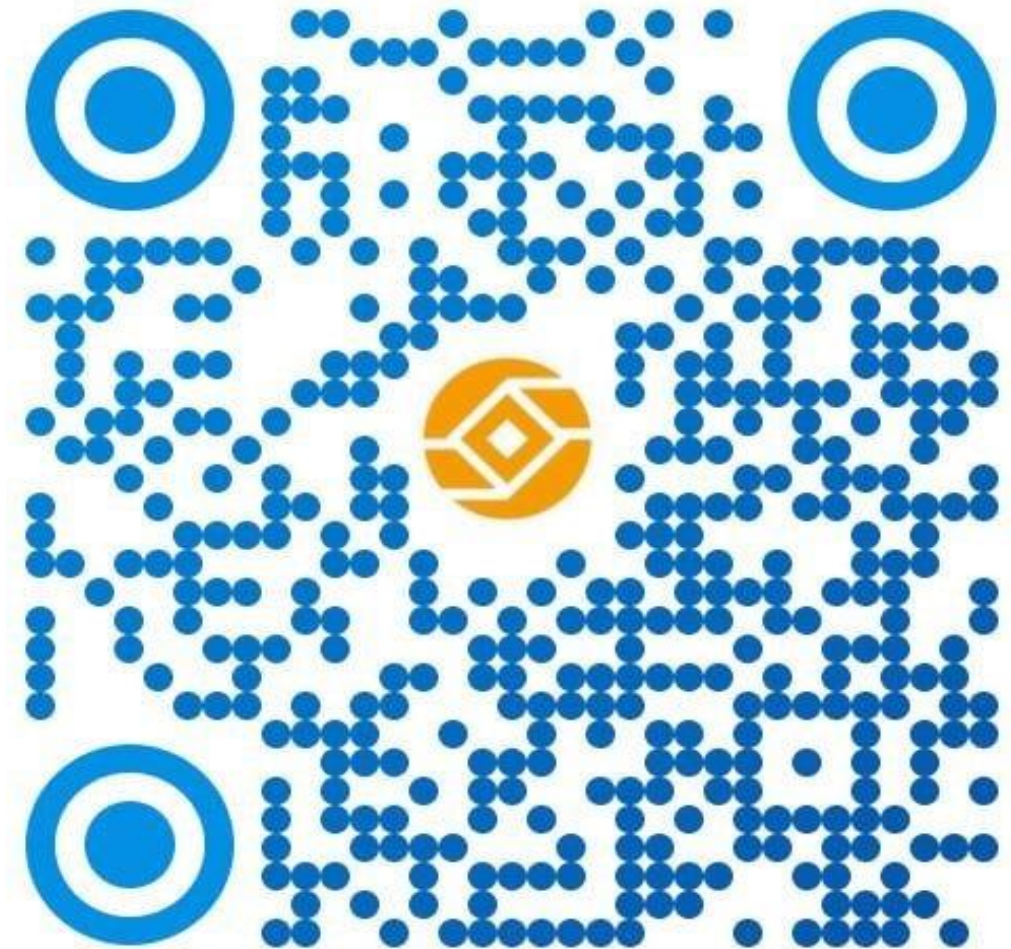
Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký